

TÀI LIỆU TOÁN NÂNG CAO LỚP 5
ÔN TẬP PHÂN SỐ - PHÂN SỐ THẬP PHÂN
Liên hệ đăng kí học: 0832.64.64.64

Họ và tên: Ngày học:

1. Tính chất cơ bản của phân số - Rút gọn, quy đồng phân số

Câu 1. Tìm số tự nhiên a, b biết :

a) $\frac{6}{a} = \frac{10}{15}$;

b) $\frac{a}{120} = \frac{15}{24}$

c) $\frac{4}{a} = \frac{b}{21} = \frac{28}{49}$

d) $\frac{3 \times a - 4 \times 6}{45} = \frac{6 \times 5 \times 4}{24 \times 15}$

e) $\frac{18 + 6 \times 5}{a - 3 \times 7} = \frac{5 \times 4 + 12 \times 2}{8 \times 9 + 27}$.

Câu 2.

a) Rút gọn các phân số sau: $\frac{85}{135}$; $\frac{143}{154}$; $\frac{202}{303}$; $\frac{1010}{1313}$; $\frac{51}{68}$; $\frac{115}{69}$; $\frac{153}{221}$

b) Viết các phân số sau thành các phân số có mẫu số là 24: $\frac{10}{15}$; $\frac{12}{16}$; $\frac{63}{72}$

3. Phân số thập phân

Câu 9.

a) Phân số nào dưới đây là phân số thập phân: $\frac{10}{3}$; $\frac{6}{10}$; $\frac{21}{100}$; $\frac{1000}{34}$; $\frac{122}{1000}$; $\frac{3}{20}$; $\frac{100}{120}$.

b) Viết các phân số sau thành phân số thập phân: $\frac{8}{5}$; $\frac{3}{20}$; $\frac{3}{125}$; $\frac{56}{800}$; $\frac{231}{110}$.